

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGÂN SƠN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **35/2022/HS-ST**

Ngày 18/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGÂN SƠN, TỈNH BẮC KẠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Công.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Ngọc Hùng;

Ông Doanh Thiêm Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà La Quỳnh Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn tham gia phiên tòa: Ông Triệu Văn Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 11 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Quốc H, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 05 tháng 10 năm 1992 tại huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn T, sinh năm 1950 (đã chết) và bà Triệu Thị T, sinh năm 1957; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/7/2022 cho đến ngày 07/7/2022 sau đó bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn (có mặt tại phiên tòa).

2.1. Người bào chữa cho bị cáo

- Ông Sầm Đức Tùng – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn (vắng mặt có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 04/7/2022, tại Khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn, tổ công tác của Ủy ban nhân dân xã B đang làm nhiệm vụ rà soát, thống kê, đánh giá tỷ lệ tái nghiện chất ma túy trên địa bàn xã theo kế hoạch thì phát hiện bắt quả tang Trần Quốc H, sinh năm 1992, trú tại Khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, khi bị tổ công tác phát hiện H đang ngồi trên giường trong phòng ngủ tại nhà của H sử dụng trái phép chất ma túy, thấy người của tổ công tác đến nhà, H đã dùng tay cầm một gói ma túy đổ xuống cốc thủy tinh bên trong có dung dịch màu xanh ngay gần chỗ H đang ngồi. Tổ công tác đã chặt riêng dung dịch màu xanh trong cốc chứa ma túy vào một chiếc lọ nhựa khác niêm phong trong phong bì ký hiệu A1, số ma túy dạng cục vớt ra để riêng niêm phong trong phong bì ký hiệu A2. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ: 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy xém, 01 bật lửa ga màu vàng, 01 mảnh nylon trong suốt niêm phong trong phong bì ký hiệu A3 và 01 cốc thủy tinh niêm phong ký hiệu A4.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở và khu vực liên quan của Trần Quốc H ngày 04/7/2022, qua khám xét phát hiện tạm giữ: 01 cân điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE vỏ nhựa màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màn hình cảm ứng, vỏ máy màu đỏ, đã qua sử dụng; điện thoại di động nhãn hiệu Nokia bàn phím bấm, vỏ máy màu xanh, đã qua sử dụng; số tiền 850.000 đồng.

Cùng ngày 04/7/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn tiến hành mở niêm phong phong bì ký hiệu A2 cân xác định ma túy có khối lượng 2,42g (hai phẩy bốn hai gam) và thử phản ứng nhanh phát hiện chất ma túy, sau đó tiến hành niêm phong lại toàn bộ số ma túy trong phong bì ký hiệu M1 để gửi trưng cầu giám định. Tại Bản kết luận giám định số 141/KL-KTHS ngày 11/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 2,42g (hai phẩy bốn hai gam).

Ngày 05/8/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn quyết định trưng cầu giám định Viện khoa học hình sự Bộ công an, giám định chất ma túy có trong dung dịch màu xanh đựng trong lọ nhựa niêm phong tại phong bì ký hiệu A1. Tại Bản kết luận giám định số 5228/KL-KTHS ngày 12/8/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận: Mẫu chất lỏng màu xanh trong lọ nhựa được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là dung dịch Heroine, thể tích mẫu 23,0ml; nồng độ Heroine: 17,9mg/ml. Khối lượng Heroine trong mẫu: 0,441gam.

Tại Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Trần Quốc H khai nhận: số ma túy Cơ quan Công an thu giữ ngày 04/7/2022 do H mua về để sử dụng cho bản thân, cụ thể, chiều cùng ngày 04/7/2022 H từ nhà đi bộ đến thôn C, xã B tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân, khi đến cổng thoát nước ở lè đường Quốc lộ 3 thuộc thôn C thì gặp và hỏi một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) mua được với người này 01 gói ma túy với số tiền 1.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy H quay về nhà vào

phòng ngủ rồi lấy một ít ma túy vừa mua được ra để sử dụng, khi đang sử dụng ma túy thì tổ công tác Ủy ban nhân dân xã B đến nhà, khi nhìn thấy cán bộ tổ công tác H lo sợ bị phát hiện nên đã đổ toàn bộ số ma túy còn lại xuống cốc nước ngọt màu xanh đang uống dở ở ngay gần đó và bị cơ quan chức năng bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

Anh Nguyễn Văn D, trú tại Khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xác nhận: ngày 04/7/2022 bản thân được mời chứng kiến cơ quan Công an lập biên bản bắt quả tang Trần Quốc H khi đang có hành vi sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKSNS, ngày 24/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Trần Quốc H về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị tuyên xử bị cáo phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (BLHS) năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đề nghị xử lý bị cáo như sau:

**Về trách nhiệm hình sự:*

- Về hình phạt chính: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 + khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 04/7/2022 đến ngày 07/7/2022.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

**Về xử lý vật chứng:* Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T144, bên trong có số ma túy (Heroine) của Trần Quốc H hoàn lại sau giám định cùng phong bì, bao gói cũ; 01 phong bì niêm phong ký hiệu M2, bên trong có giấy gói cũ và phong bì niêm phong cũ thu giữ của Trần Quốc H ngày 04/7/2022; 01 phong bì niêm phong ký hiệu A3, bên trong có 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy xém, 01 bật lửa ga màu vàng, 01 mảnh nilon trong suốt; 01 phong bì niêm phong ký hiệu G1, bên trong có phong bì niêm phong cũ sau khi kiểm tra tiền; 01 cốc thủy tinh đã được niêm phong ký hiệu A4.

- Trả lại cho bị cáo

+ 02 chiếc điện thoại di động đựng trong 01 phong bì niêm phong ký hiệu T2;

+ 01 chiếc cân điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE vỏ nhựa màu đen đựng trong phong bì niêm phong ký hiệu T1;

+ Số tiền 850.000 đồng đựng trong 01 phong bì niêm phong ký hiệu G2.

*Về Án phí: Đề nghị áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 đề nghị miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo vắng mặt tại phiên tòa và có bản bào chữa gửi tới Hội đồng xét xử đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 + khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị Hội đồng xử phạt bị cáo ở mức mức án thấp nhất của khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị. Không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trần Quốc H khai nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn đã truy tố và nhất trí với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bổ sung bào chữa hay khiếu nại gì. Lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức án thấp nhất đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 04/7/2022, tại nhà của Trần Quốc H thuộc Khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn, tổ công tác của Ủy ban nhân dân xã B đang làm nhiệm vụ thì phát hiện bắt quả tang Trần Quốc H, sinh năm 1992, trú tại Khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tổng khối lượng là 2,861gam (hai phẩy tám sáu một gam) ma túy (Heroine) mục đích sử dụng cho bản thân, khi H đang sử dụng trái phép chất ma túy thì nhìn thấy người của tổ công tác, H đã dùng tay cầm gói ma túy đổ xuống cốc thủy tinh bên trong có dung dịch màu xanh ngay gần chỗ H đang ngồi. Tổ công tác đã thu giữ niêm phong riêng dung dịch màu xanh, số ma túy dạng cục được niêm phong riêng.

Tại Bản kết luận giám định số 141/KL-KTHS ngày 11/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 2,42g (hai phẩy bốn hai gam).

Tại Bản kết luận giám định số 5228/KL-KTHS ngày 12/8/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận: Mẫu chất lỏng màu xanh trong lọ nhựa được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là dung dịch Heroine, thể tích mẫu 23,0ml; nồng độ Heroine: 17,9mg/ml. Khối lượng Heroine trong mẫu: 0,441gam.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, là nguyên nhân dẫn đến tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật khác. Việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn ra quyết định khởi tố vụ án, tiến hành điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn quyết định truy tố bị cáo trước Tòa án để xét xử về tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng quy định của pháp luật, đúng với diễn biến khách quan của vụ án, không bỏ lọt tội phạm, không làm oan người vô tội.

Điều luật có nội dung:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...;

c) Heroine.... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Về hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ, các vấn đề khác và điều luật mà Kiểm sát viên, người bào chữa đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

3.1. Về tình tiết tăng nặng:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

3.2. Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ:

Bản thân bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là *“Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ngoài ra bị cáo có ông ngoại là Triệu Văn Đ được Nhà nước tặng Huy chương chiến thắng hạng ba, do vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật.

[4] Về hình phạt:

4.1. Về hình phạt chính:

Xét tính chất, mức độ, tính nguy hiểm cho xã hội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo phải chịu hình phạt tù tại trại giam một thời gian nhất định, qua đó mới thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và cũng để răn đe, phòng ngừa chung.

4.2. Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật tuy nhiên qua xem xét thấy bị cáo gia đình thuộc diện hộ nghèo, bản thân không có nghề nghiệp và tài sản riêng do vậy không xem xét áp dụng.

[5] Về những vấn đề khác liên quan:

Đối với người đàn ông không (không rõ họ tên, địa chỉ) theo lời khai của bị cáo là người đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được danh tính, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ xem xét, xử lý.

[6] Xử lý vật chứng trong vụ án:

Quá trình điều tra thu giữ:

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu T144, bên trong có số ma túy (Heroin) của Trần Quốc Hoàn hoàn lại sau giám định cùng phong bì, bao gói cũ. Xét không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu M2, bên trong có giấy gói cũ và phong bì niêm phong cũ thu giữ của Trần Quốc H ngày 04/7/2022. Xét không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T2, bên trong có 02 (hai) điện thoại di động tạm giữ của Trần Quốc H. Xét không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo do vậy cần trả lại cho bị cáo;

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T1, bên trong có 01 (một) cân điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE vỏ nhựa màu đen. Xét không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, do vậy cần trả lại cho bị cáo;

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A3, bên trong có 01 (một) mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy xém, 01 (một) bật lửa ga màu vàng, 01 (một) mảnh nilon trong suốt. Xét cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) cốc thủy tinh đã được niêm phong ký hiệu A4. Xét cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu G2, bên trong có số tiền 850.000 đồng. Xét không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, do vậy cần trả lại cho bị cáo;

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu G1, bên trong có phong bì niêm phong cũ sau khi kiểm tra tiền. Xét không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí:

Xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc diện hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí, do vậy cần miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 47, điểm s khoản 1 + khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo **Trần Quốc H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.**

2. Về hình phạt

2.1. Hình phạt chính:

Xử phạt bị cáo **Trần Quốc H** 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo vào trại thụ hình, được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 04/7/2022 đến ngày 07/7/2022.

2.2. Hình phạt bổ sung:

Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng trong vụ án:

3.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì dán kín niêm phong, mặt trước phong bì có ghi: T144, Vụ: Trần Quốc H (1992) Tàng trữ trái phép chất ma túy. Mặt sau phong bì có 01 dòng chữ "Trần Văn M"; 03 chữ ký không đọc được và 02 dấu tròn đỏ đóng giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn;

- 01 phong bì dán kín niêm phong, ký hiệu M2. Mặt trước phong bì có ghi: Giấy gói cũ, phong bì niêm phong cũ thu giữ của Trần Quốc H ngày 04/7/2022. Mặt sau phong bì có 01 dòng chữ "Trần Quốc H"; 01 chữ "H" 05 chữ ký không đọc được và 02 dấu tròn đỏ đóng giáp lai của Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngân Sơn;

- 01 phong bì dán kín niêm phong, ký hiệu A3. Mặt trước phong bì có ghi: 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy xém; 01 bật lửa ga màu vàng; 01 mảnh nilon trong suốt thu giữ của Trần Quốc H ngày 04/7/2022. Mặt sau phong bì có 01 dòng chữ "Trần Quốc H"; 01 chữ "H" 03 chữ ký không đọc được và 02 dấu tròn đỏ đóng giáp lai của UBND xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn;

- 01 cốc thủy tinh thu giữ của Trần Quốc H ngày 04/07/2022, đã được niêm phong, ký hiệu A4;

- 01 phong bì dán kín niêm phong, mặt trước phong bì có ghi: Phong bì niêm phong cũ đã (ký hiệu T3) được cho vào phong bì niêm phong ký hiệu G1. Mặt sau phong bì có 01 dòng chữ "Trần Quốc H"; 01 dòng chữ "Chu Thanh T" 01 chữ "H" 03 chữ ký không đọc được và 02 dấu tròn đỏ đóng giáp lai của Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngân Sơn.

3.2. Trả lại cho bị cáo

- 02 chiếc điện thoại đựng trong một phong bì dán kín niêm phong, ký hiệu T2. Mặt trước phong bì có ghi: 02 điện thoại di động tạm giữ của Trần Quốc Hoàn ngày 04/7/2022. Mặt sau phong bì có 01 dòng chữ "Trần Quốc H"; 01 dòng chữ "Đình Hữu B"; 01 dòng chữ "Triệu Thị T"; 01 chữ "Thi"; 01 chữ "B" 01 chữ "H" 02 chữ ký không đọc được và 02 dấu tròn đỏ đóng giáp lai của UBND xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

- 01 chiếc cân điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE đựng trong một phong bì dán kín niêm phong, ký hiệu T1. Mặt trước phong bì có ghi: 01 cân điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE tạm giữ của Trần Quốc H ngày 04/7/2022. Mặt sau phong bì có 01 dòng chữ "Trần Quốc Hoàn"; 01 dòng chữ "Đình Hữu B"; 01 dòng chữ "Triệu Thị T"; 01 chữ "T"; 01 chữ "B" 01 chữ "H" 02 chữ ký không đọc được và 02 dấu tròn đỏ đóng giáp lai của UBND xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn;

- Số tiền 850.000 đồng đựng trong một phong bì niêm phong ký hiệu G2.

(Số lượng, tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/10/2022 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngân Sơn).

4. Về án phí:

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

5. Quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Sở Tư pháp;
- Công an huyện;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo, người bào chữa;
- Lưu.

Nguyễn Thái Công

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Ngọc Hùng

Doanh Thiêm Vân

Nguyễn Thái Công

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Ngọc Hùng

Hoàng Thị Huyền

Nguyễn Thái Công

